

Số: 59/KH-CAX-TH

Tân Kỳ, ngày 17 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án của Bộ Công an về Chuyển đổi số toàn diện trong Công an nhân dân đến năm 2030 trong Công an xã Tân Kỳ

Thực hiện Kế hoạch số 579/KH-CAT-PV01 ngày 11/7/2025 của Công an tỉnh Nghệ An về Triển khai Đề án của Bộ Công an về Chuyển đổi số toàn diện trong Công an nhân dân đến năm 2030 trong Công an Nghệ An, Công an xã Tân Kỳ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

1. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, quyết liệt các nhiệm vụ của Bộ Công an, Công an tỉnh giao về chuyển đổi số toàn diện, đồng bộ, từ đó chuyển đổi phương thức hoạt động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả các mặt công tác công an, xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, làm nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và đấu tranh phòng, chống tội phạm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

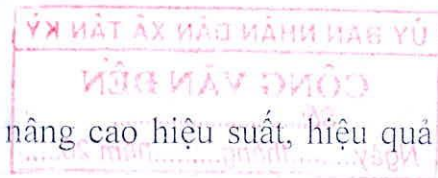
Tích cực tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, kiến tạo xây dựng chính phủ số, chính quyền điện tử, đột phá phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng, bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Trên cơ sở bám sát các mục tiêu trong Đề án của Bộ Công an, Kế hoạch triển khai chỉ đạo của Công an tỉnh, Công an xã tập trung triển khai thực hiện chuyển đổi số toàn diện, trọng tâm là:

- Phát triển môi trường số trong Công an xã Tân Kỳ bảo đảm hiệu quả, an ninh, an toàn trong hoạt động của tổ chức bộ máy trong Công an xã, tạo tiền đề cho chuyển đổi số quốc gia. Chuyển đổi số toàn diện các lĩnh vực công tác công an, bảo đảm tất cả Chỉ huy, cán bộ, chiến sĩ trong toàn đơn vị đều được thụ hưởng những giải pháp thông minh, an toàn và tiên tiến nhất của chuyển đổi số để có thể xử lý công việc theo chức năng, nhiệm vụ trên môi trường số mọi lúc, mọi nơi, từng bước hình thành thể hệ cán bộ “Công an số”.

- Tham gia góp ý xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số trong CAND. Tái cấu trúc và số hóa, tối ưu hóa quy trình giải



quyết thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ để nâng cao hiệu suất, hiệu quả công tác.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan phát triển hạ tầng viễn thông, mạng máy tính dùng riêng, mạng Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn bền vững; từng bước xây dựng năng lực tự chủ đối với những công nghệ, sản phẩm dịch vụ cốt lõi, quan trọng, bảo đảm an ninh mạng (mã hóa lượng tử, Data diode, thiết bị và hệ điều hành dùng riêng của ngành Công an, công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo...).

- Bảo đảm số hóa 100% quy trình, tài liệu; đẩy mạnh ứng dụng “Nền tảng quản lý, điều hành trung tâm” dùng chung, xuyên suốt, đồng bộ liên thông phục vụ công tác quản lý nhà nước và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm theo yêu cầu của Bộ Công an. Ứng dụng những công nghệ tiên tiến khai thác dữ liệu lớn, đặc biệt đối với những thông tin, tài liệu nghiệp vụ, phục vụ phân tích, dự báo, tham mưu chiến lược và quản lý, quản trị của CAND.

- Triển khai những giải pháp bảo vệ an ninh mạng tiên tiến, hiện đại, bảo đảm an toàn cho các kết nối liên mạng và các dữ liệu chứa bí mật nhà nước, bí mật nghiệp vụ theo chỉ đạo của Bộ Công an.

- Đảm bảo 100% nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Công an cấp xã, được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Tham mưu bố trí kinh phí thuộc ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số ngành Công an phù hợp với điều kiện thực tế đơn vị, theo chiều hướng tăng dần theo yêu cầu phát triển.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu về xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành.

- Phối hợp triển khai, thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác điều hành, giám sát an ninh, an toàn mạng của Công an tỉnh.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện chuyển đổi số bảo đảm thống nhất, đồng bộ; ưu tiên bố trí nguồn nhân lực phù hợp phục vụ chuyển đổi số trong Công an Nghệ An. Tận dụng tối đa các nguồn lực của Công an tỉnh, UBND xã về kinh phí phục vụ chuyển đổi số.

1.3. Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp tại địa phương thuộc thẩm quyền đạt trên 99%.

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện thuộc thẩm quyền đạt 100%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử thuộc thẩm quyền đạt 100%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 80%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công của ngành Công an thuộc thẩm quyền đạt 80%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính trên môi trường điện tử ngành Công an thuộc thẩm quyền đạt 90%.

- Tỷ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa thủ tục hành chính ngành Công an về cấp phép thuộc thẩm quyền đạt trên 30%.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử (đối với văn bản có độ mật từ Tối Mật trở xuống) và thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ của Công an xã đạt 100%.

2. Yêu cầu

Các Tổ công tác và toàn bộ CBCS trong Công an xã, phải bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng đề ra. Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện thể chế

1.1. Tham gia góp ý kiến theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh nhằm hoàn thiện hàng lang pháp lý phục vụ chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ ngành Công an, như: các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật Dữ liệu và các quyết định liên quan; sửa đổi, bổ sung và hợp nhất Luật An ninh mạng và Luật An toàn thông tin mạng; Luật Cơ yếu sửa đổi...

(Tổ An ninh, Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp Tổ Tổng hợp tham mưu thực hiện)

Thời gian: Theo chỉ đạo.

1.2. Tham gia góp ý kiến theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh về rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các nghị định, thông tư về quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu trong ngành Công an và các bộ, ngành, địa phương; các quy định về quản lý, vận hành, bảo vệ hệ thống thông tin trọng yếu của Bộ Công an, bảo vệ hạ tầng số; định danh và xác thực điện tử, chính sách về an toàn thông tin mạng, an ninh dữ liệu trong lực lượng CAND; quy chế, quy định về quản lý dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, thiết bị IoT.

(Tổ An ninh, Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp Tổ Tổng hợp tham mưu thực hiện)

Thời gian: Theo chỉ đạo.

1.3. Tham gia góp ý kiến theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh về Chiến lược phát triển dữ liệu và quy hoạch tổng thể hạ tầng Trung tâm dữ liệu ngành Công an; ban hành Thông tư mới trên cơ sở hợp nhất Thông tư số 29/2022/TT-BCA ngày 20/7/2022 quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu

số của lực lượng Công an nhân dân và Thông tư số 21/2024/TT-BCA ngày 21/5/2024 quy định về Trung tâm thông tin, dữ liệu nghiệp vụ Bộ Công an phù hợp với thực tiễn xây dựng, phát triển và chia sẻ dữ liệu trong CAND.

(Tổ An ninh, Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp Tổ Tổng hợp tham mưu thực hiện)

Thời gian: Theo chỉ đạo.

1.4. Tham mưu Đảng uỷ, HĐND, UBND xã xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, Kế hoạch chỉ đạo nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã. Thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ theo chỉ đạo của Công an tỉnh trong tái cấu trúc, đổi mới quy trình nghiệp vụ, mô hình quản lý và điều hành đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong nội bộ.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, các Tổ công tác phối hợp tham mưu thực hiện)

Thời gian: Thường xuyên.

2. Hoàn thiện hạ tầng số

2.1. Đảm bảo hạ tầng vật lý

a) Duy trì và nâng cấp cấu hình các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động tiếp nhận, thực hiện các chỉ đạo, điều hành, báo cáo trực tuyến đảm bảo thông suốt, liên mạch từ Công an tỉnh đến Công an xã.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với tổ An ninh tham mưu thực hiện)

Thời gian: Thường xuyên.

b) Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu, ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Công an tỉnh, công tác báo cáo, trao đổi thông tin của Công an xã với các đơn vị, địa phương bảo đảm an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với tổ An ninh tham mưu thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp bảo mật kênh truyền, bảo mật dữ liệu và cấp đầy đủ các thiết bị bảo mật cơ yếu từ Công an tỉnh đến Công an xã.

(Tổ An ninh chủ trì, phối hợp Tổ Tổng hợp tham mưu thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

d) Nghiên cứu, tham gia ý kiến theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án triển khai và lộ trình tích hợp các hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự, giao thông công cộng về các Trung tâm điều hành thông minh cấp tỉnh (IOC) và kết nối liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên cơ sở nguyên tắc kế thừa, cùng khai thác, chia sẻ trên một nền tảng thống nhất.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp các Tổ công tác tham mưu thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ nhằm nghiên cứu, phát triển, xây dựng và triển khai các dự án hạ tầng số theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh như: hạ tầng IoT; ứng dụng công nghệ thực tế ảo tăng cường (AR/VR), mạng máy tính, thiết bị di động bảo mật và các nền tảng hệ điều hành dùng riêng ngành Công an; xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm thông tin, dữ liệu nghiệp vụ của Bộ Công an; xây dựng ứng dụng mạng thể hệ mới (NGN), mạng máy tính diện rộng của Bộ Công an; hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, thiết bị công nghệ phục vụ chuyển đổi số ngành Công an.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Tổ công tác trong đơn vị thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

2.2. Khai thác, sử dụng các nền tảng số

2.2.1. Khai thác, sử dụng nền tảng số, hệ sinh thái ứng dụng của ngành Công an quản lý

a) Triển khai sử dụng các nền tảng số theo chỉ đạo của Bộ Công an như: VNeID, định danh điện tử người nước ngoài, định danh điện tử tổ chức; nền tảng định danh dùng riêng của ngành Công an; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nội bộ; “Nền tảng quản lý điều hành Trung tâm”.

(Tổ An ninh, Cảnh sát khu vực, Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các tổ công tác trong đơn vị triển khai thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

b) Xây dựng hệ thống “Trang thông tin điện tử Công an xã Tân Kỳ” Đổi mới, sáng tạo, kịp thời, an toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với Tổ An ninh, Đoàn Thanh niên Công an xã thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Triển khai các ứng dụng phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm theo yêu cầu nghiệp vụ của từng lĩnh vực, địa bàn trên “Nền tảng quản lý điều hành Trung tâm”.

(Tổ Tổng hợp, Tổ Cảnh sát phòng chống tội phạm chủ trì, phối hợp với các Tổ công tác trong đơn vị thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

2.2.2. Khai thác, sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn

a) Phối hợp với các Phòng, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện, đưa vào vận hành “Nền tảng tờ khai điện tử tương tác” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để tự động điền thông tin vào tờ khai, cắt giảm hồ sơ, giấy tờ phải nộp và thông tin phải khai báo; người dân, doanh nghiệp thực hiện khai báo, nộp hồ sơ trực tuyến tập trung, thống nhất từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các tổ công tác trong đơn vị thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

b) Thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ nhằm phát triển nền tảng tờ khai điện tử tương tác trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng tái sử dụng dữ liệu, cắt giảm hồ sơ, giấy tờ phải nộp và thông tin phải điền của người dân, doanh nghiệp theo lộ trình xây dựng kết nối, chia sẻ dữ liệu của các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các tổ công tác trong đơn vị thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

c) Phối hợp triển khai việc tổng đạt văn bản tố tụng thông qua ứng dụng số quốc gia VNeID để từng bước thay thế tổng đạt truyền thống.

(Tổ Cảnh sát khu vực, Cảnh sát phòng chống tội phạm chủ trì thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo

d) Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các Tổ công tác triển khai)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

đ) Triển khai các ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain) phục vụ công tác công an và phục vụ quản lý xã hội.

(Tổ Tổng hợp, Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các Tổ công tác triển khai thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

e) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo phục vụ hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ phục vụ xây dựng, phát triển các nền tảng số ngành Công an.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với Tổ Tổng hợp thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

3. Phát triển dữ liệu số

3.1. Phối hợp với các Phòng, ban, ngành địa phương tham mưu UBND xã chia sẻ, kết nối Trung tâm điều hành thông minh cấp tỉnh (IOC) khi có yêu cầu,

nhằm kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia, đồng bộ tiến độ giữa hạ tầng này với nền tảng hệ thống Công dịch vụ công quốc gia.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp Tổ Tổng hợp tham mưu triển khai thực hiện)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

3.2. Tham mưu Đảng uỷ, UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các Phòng, Ban ngành hoàn thành làm sạch bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” phục vụ đưa vào khai thác, sử dụng đối với các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp Tổ Tổng hợp tham mưu triển khai thực hiện)

Thời gian: Hoàn thành trước ngành 20/12/2025, riêng đối với cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ chiến sĩ, công nhân hợp đồng lao động hoàn thành giai đoạn 1 và giai đoạn 2 trong năm 2025, kết thúc vào năm 2026.

3.3. Tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các các Phòng, Ban ngành sử dụng dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành và CSDL tổng hợp quốc gia khi được đồng bộ để cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu, tham gia ý kiến theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh trình cấp có thẩm quyền nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.

(Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các Tổ công tác tham mưu triển khai thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

3.4. Số hóa hồ sơ, tài liệu phát triển dữ liệu ngành công an phù hợp với chiến lược và quy hoạch được phê duyệt, bảo đảm tập trung, thống nhất, có khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ theo phân cấp, phân quyền để giải quyết các yêu cầu nghiệp vụ của ngành Công an.

(Tổ Tổng hợp, Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các Tổ công tác triển khai thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

3.5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ số hóa và phát triển dữ liệu số để lưu trữ điện tử phục vụ công tác nghiệp vụ, kết nối, chia sẻ, phục vụ chuyên đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(Tổ Tổng hợp, Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các Tổ công tác triển khai thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

4. Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật

4.1. Phối hợp triển khai tập trung thống nhất đầu mối quản lý về an ninh mạng, an ninh, an toàn thông tin. Kết nối hệ thống thông tin của đơn vị đến Trung tâm điều hành an ninh mạng (SOC) tỉnh khi có chỉ đạo nhằm giám sát, bảo vệ an ninh mạng. Triển khai các công cụ, giải pháp phục vụ công tác kiểm tra bảo đảm, bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng, môi trường điện tử.

(Tổ An ninh chủ trì, phối hợp với Tổ Tổng hợp tham mưu triển khai thực hiện)

Thời gian: Thường xuyên sau khi có chỉ đạo.

4.2. Thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ khảo sát, đánh giá toàn diện quy hoạch và triển khai phương án cho phép kết nối an toàn giữa các mạng tách biệt (sử dụng công nghệ luân chuyển dữ liệu một chiều - Data diode), theo chỉ đạo của Công an tỉnh.

(Tổ An ninh chủ trì, phối hợp với Tổ Tổng hợp tham mưu triển khai thực hiện)

Thời gian: Thường xuyên sau khi có chỉ đạo.

4.3. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ trong: (1) Triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin cho chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị; (2) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin.

(Tổ An ninh chủ trì, phối hợp với Tổ Tổng hợp tham mưu triển khai thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

5. Bảo đảm nguồn lực

5.1. Về kinh phí.

Rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai của đơn vị tham mưu, đề xuất lãnh đạo Công an tỉnh, UBND xã bố trí kinh phí thực hiện. Trong đó ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và hiện đại hóa lực lượng Công an xã.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Tổ công tác tham mưu thực hiện)

Thời gian: Nhiệm vụ thường xuyên.

5.2. Về nguồn nhân lực

a) Bố trí CBCS đảm bảo nguồn nhân lực về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong đơn vị.

(Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Tổ công tác triển khai thực hiện)

Thời gian: Thường xuyên.

b) Phối hợp thực hiện Kế hoạch tổ chức phong trào “*Bình dân học vụ số*” của Công an tỉnh, tự tổ chức tập huấn nâng cao “*Nghệp vụ số*” cho CBCS trong đơn vị.

(*Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Tổ công tác triển khai thực hiện*)

Thời gian: Thường xuyên.

c) Phối hợp triển khai, thực hiện Đề án Phát triển chuyên gia công nghệ thông tin và hạ tầng đào tạo trực tuyến trong Công an Nghệ An giai đoạn 2025-2030.

(*Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Tổ công tác triển khai thực hiện*)

Thời gian: Thường xuyên.

6. Phối hợp triển khai, thực hiện Đề án “Chuyển đổi số toàn diện trong Công an Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

(*Tổ Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Tổ công tác triển khai thực hiện*)

Thời gian: Khi có chỉ đạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Tổ công tác bám sát các nhiệm vụ được giao, yêu cầu triển khai thực hiện nghiêm túc, báo cáo kết quả thực hiện đảm bảo chất lượng, thời gian theo đúng tiến độ đề ra.

2. Giao Tổ Tổng hợp tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện, tổ chức phổ biến trong toàn đơn vị. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các Tổ công tác kịp thời báo cáo đồng chí Trưởng Công an xã (*qua đồng chí đại úy Mai Đăng Nam - Cán bộ Tổ Tổng hợp; sdt 0963.328.966*) để được hướng dẫn, chỉ đạo. *WT*

Nơi nhận:

- PV01 (PC và QLKH) - CAT; } (để b/cáo)
- Đảng uỷ, UBND xã;
- Các đồng chí PTCAX (để c/dạo);
- 05 tổ công tác (để t/hiện);
- Lưu: VT. *WT*



Thượng tá Đặng Ngọc Trung

